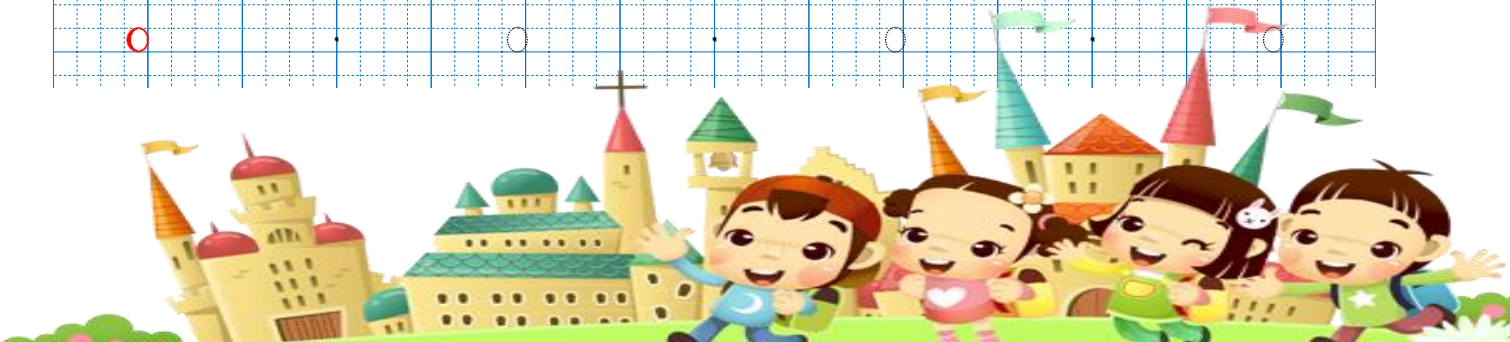




Bài tập viết

Thứ	ngày	tháng	năm
○	○	○	○
○	○	○	○
○	○	○	○
○	○	○	○
○	○	○	○
○	○	○	○
○	○	○	○
○	○	○	○
○	○	○	○





Bài tập viết

Thứ ngày tháng năm

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô

ô





Bài tập viết



Thứ ngày tháng năm

○

○

○

○

○

○

○

○

○

○

○

○

○

○

○

○

○

○

○

○

○

○

○

○

○

○

○

○

Điểm số:

Cú nhỏ tô màu





Nhật ký luyện chữ

Các thầy cô, phụ huynh hãy nhận xét chấm điểm cho các bạn và hướng dẫn các bạn ghi nhật ký nhé !

Bạn hãy ghi lại những chữ viết chưa đẹp và những chữ viết đẹp và để lại kí hiệu của riêng bạn









NO.1

NO.2

NO.3

NO.4



Bài tập viết



Thứ ngày tháng năm

a

a

a

a

a

a

a

a

a

a

a

a

a

a

a

a

a

a

a

a

a

a

a

a

a

a

a

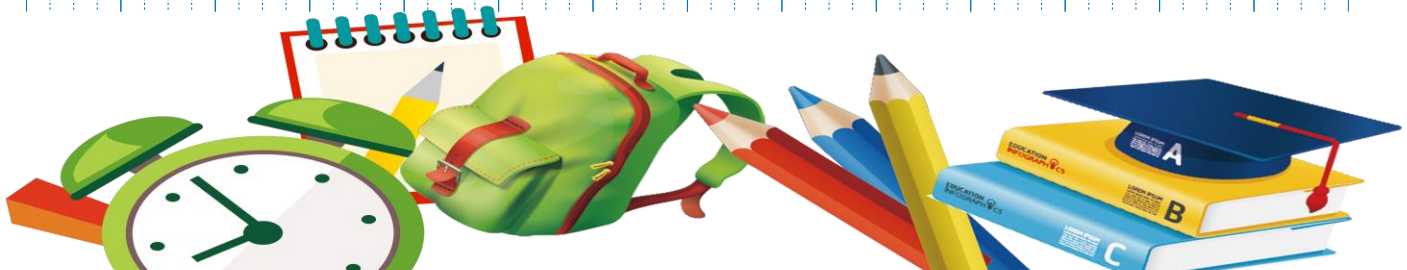
a

a

a

a

a

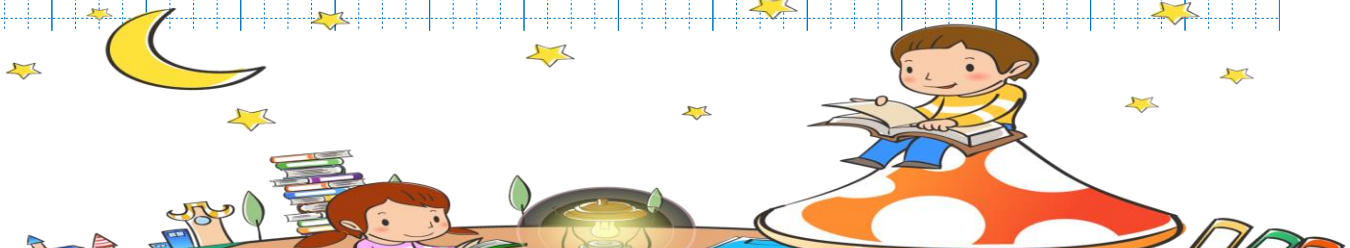




Bài tập viết



Thứ	ngày	tháng	năm
ă	ă	ă	ă
ă	ă	ă	ă
ă	ă	ă	ă
ă	ă	ă	ă
ă	ă	ă	ă
ă	ă	ă	ă
ă	ă	ă	ă
ă	ă	ă	ă





Bài tập viết



Thứ ngày tháng năm

â

â

â

â

â

â

â

â

â

â

â

â

â

â

â

â

â

â

â

â

â

â

â

â

â

â

â

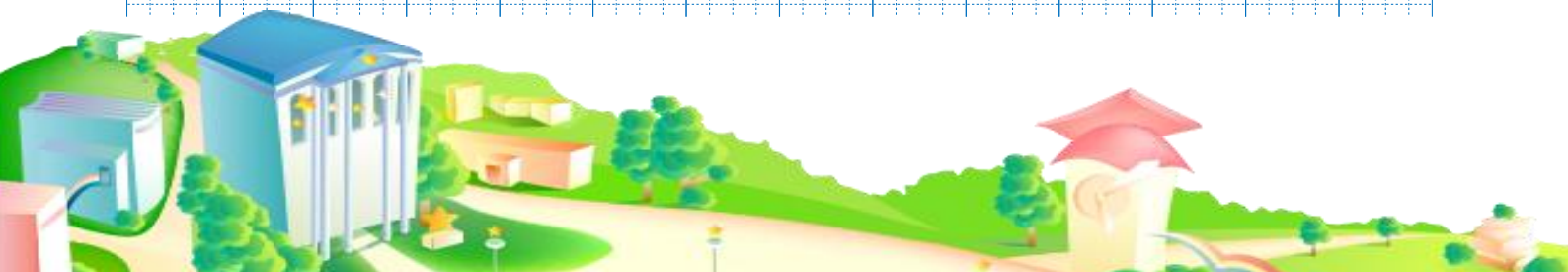
â

â

â

â

â






Nhật ký luyện chữ

Các thầy cô, phụ huynh hãy nhận xét chấm điểm cho các bạn và hướng dẫn các bạn ghi nhật ký nhé !

Bạn hãy ghi lại những chữ viết chưa đẹp và những chữ viết đẹp và để lại kí hiệu của riêng bạn









ASAedu



NO.1

NO.2

NO.3

NO.4



Góc vui nhộn

Bạn hãy đếm xem có bao nhiêu đồ dùng học tập trong hình.





Bài tập viết

Thứ ngày tháng năm

d

a

a

a

d

a

a

a

d

a

a

a

d

a

a

a

d

a

a

a

d

a

a

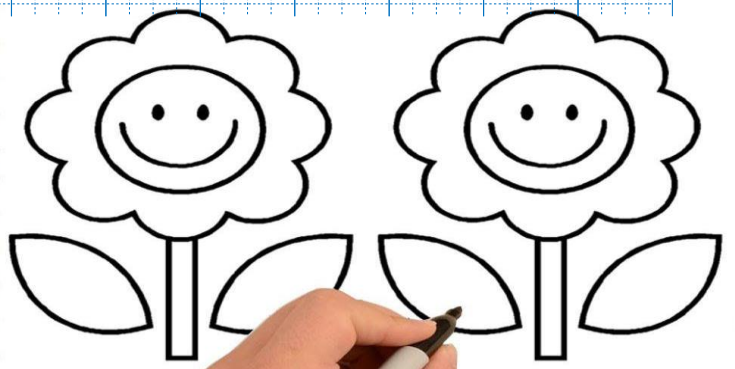
a

d

a

a

a





Bài tập viết



Thứ	ngày	tháng	năm			
q	.	o	.	o	.	o
q	.	o	.	o	.	o
q	.	o	.	o	.	o
q	.	o	.	o	.	o
q	.	o	.	o	.	o
q	.	o	.	o	.	o
q	.	o	.	o	.	o
q	.	o	.	o	.	o
q	.	o	.	o	.	o

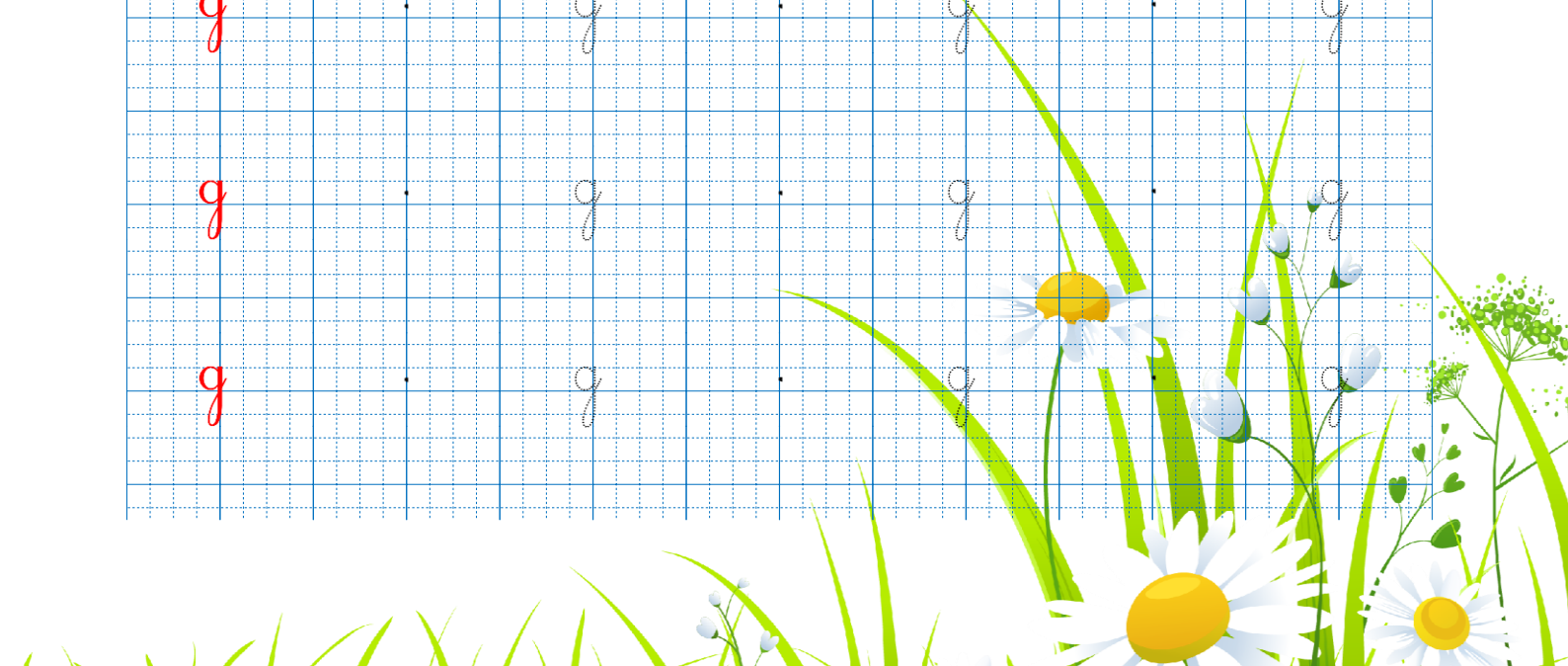




Bài tập viết



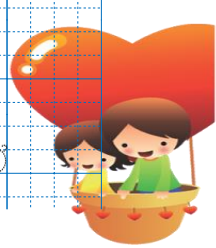
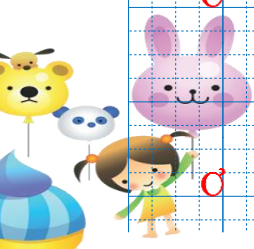
Thứ	ngày	tháng	năm
g	g	g	g
g	g	g	g
g	g	g	g
g	g	g	g
g	g	g	g
g	g	g	g
g	g	g	g
g	g	g	g
g	g	g	g





Bé làm bác sĩ

Tracing practice area with a grid and decorative border. The grid contains several rows of the letter 'O' for tracing. The first row starts with a red 'O' and a dot. The second row starts with a red 'O' and a dot. The third row starts with a red 'O' and a dot. The fourth row starts with a red 'O' and a dot. The fifth row starts with a red 'O' and a dot. The sixth row starts with a red 'O' and a dot. The seventh row starts with a red 'O' and a dot. The eighth row starts with a red 'O' and a dot. The ninth row starts with a red 'O' and a dot. The tenth row starts with a red 'O' and a dot. The eleventh row starts with a red 'O' and a dot. The twelfth row starts with a red 'O' and a dot. The thirteenth row starts with a red 'O' and a dot. The fourteenth row starts with a red 'O' and a dot. The fifteenth row starts with a red 'O' and a dot. The sixteenth row starts with a red 'O' and a dot. The seventeenth row starts with a red 'O' and a dot. The eighteenth row starts with a red 'O' and a dot. The nineteenth row starts with a red 'O' and a dot. The twentieth row starts with a red 'O' and a dot. The twenty-first row starts with a red 'O' and a dot. The twenty-second row starts with a red 'O' and a dot. The twenty-third row starts with a red 'O' and a dot. The twenty-fourth row starts with a red 'O' and a dot. The twenty-fifth row starts with a red 'O' and a dot. The twenty-sixth row starts with a red 'O' and a dot. The twenty-seventh row starts with a red 'O' and a dot. The twenty-eighth row starts with a red 'O' and a dot. The twenty-ninth row starts with a red 'O' and a dot. The thirtieth row starts with a red 'O' and a dot. The thirty-first row starts with a red 'O' and a dot. The thirty-second row starts with a red 'O' and a dot. The thirty-third row starts with a red 'O' and a dot. The thirty-fourth row starts with a red 'O' and a dot. The thirty-fifth row starts with a red 'O' and a dot. The thirty-sixth row starts with a red 'O' and a dot. The thirty-seventh row starts with a red 'O' and a dot. The thirty-eighth row starts with a red 'O' and a dot. The thirty-ninth row starts with a red 'O' and a dot. The fortieth row starts with a red 'O' and a dot. The forty-first row starts with a red 'O' and a dot. The forty-second row starts with a red 'O' and a dot. The forty-third row starts with a red 'O' and a dot. The forty-fourth row starts with a red 'O' and a dot. The forty-fifth row starts with a red 'O' and a dot. The forty-sixth row starts with a red 'O' and a dot. The forty-seventh row starts with a red 'O' and a dot. The forty-eighth row starts with a red 'O' and a dot. The forty-ninth row starts with a red 'O' and a dot. The fiftieth row starts with a red 'O' and a dot. The fifty-first row starts with a red 'O' and a dot. The fifty-second row starts with a red 'O' and a dot. The fifty-third row starts with a red 'O' and a dot. The fifty-fourth row starts with a red 'O' and a dot. The fifty-fifth row starts with a red 'O' and a dot. The fifty-sixth row starts with a red 'O' and a dot. The fifty-seventh row starts with a red 'O' and a dot. The fifty-eighth row starts with a red 'O' and a dot. The fifty-ninth row starts with a red 'O' and a dot. The sixtieth row starts with a red 'O' and a dot. The sixty-first row starts with a red 'O' and a dot. The sixty-second row starts with a red 'O' and a dot. The sixty-third row starts with a red 'O' and a dot. The sixty-fourth row starts with a red 'O' and a dot. The sixty-fifth row starts with a red 'O' and a dot. The sixty-sixth row starts with a red 'O' and a dot. The sixty-seventh row starts with a red 'O' and a dot. The sixty-eighth row starts with a red 'O' and a dot. The sixty-ninth row starts with a red 'O' and a dot. The seventieth row starts with a red 'O' and a dot. The seventy-first row starts with a red 'O' and a dot. The seventy-second row starts with a red 'O' and a dot. The seventy-third row starts with a red 'O' and a dot. The seventy-fourth row starts with a red 'O' and a dot. The seventy-fifth row starts with a red 'O' and a dot. The seventy-sixth row starts with a red 'O' and a dot. The seventy-seventh row starts with a red 'O' and a dot. The seventy-eighth row starts with a red 'O' and a dot. The seventy-ninth row starts with a red 'O' and a dot. The eightieth row starts with a red 'O' and a dot. The eighty-first row starts with a red 'O' and a dot. The eighty-second row starts with a red 'O' and a dot. The eighty-third row starts with a red 'O' and a dot. The eighty-fourth row starts with a red 'O' and a dot. The eighty-fifth row starts with a red 'O' and a dot. The eighty-sixth row starts with a red 'O' and a dot. The eighty-seventh row starts with a red 'O' and a dot. The eighty-eighth row starts with a red 'O' and a dot. The eighty-ninth row starts with a red 'O' and a dot. The ninetieth row starts with a red 'O' and a dot. The ninety-first row starts with a red 'O' and a dot. The ninety-second row starts with a red 'O' and a dot. The ninety-third row starts with a red 'O' and a dot. The ninety-fourth row starts with a red 'O' and a dot. The ninety-fifth row starts with a red 'O' and a dot. The ninety-sixth row starts with a red 'O' and a dot. The ninety-seventh row starts with a red 'O' and a dot. The ninety-eighth row starts with a red 'O' and a dot. The ninety-ninth row starts with a red 'O' and a dot. The hundredth row starts with a red 'O' and a dot.



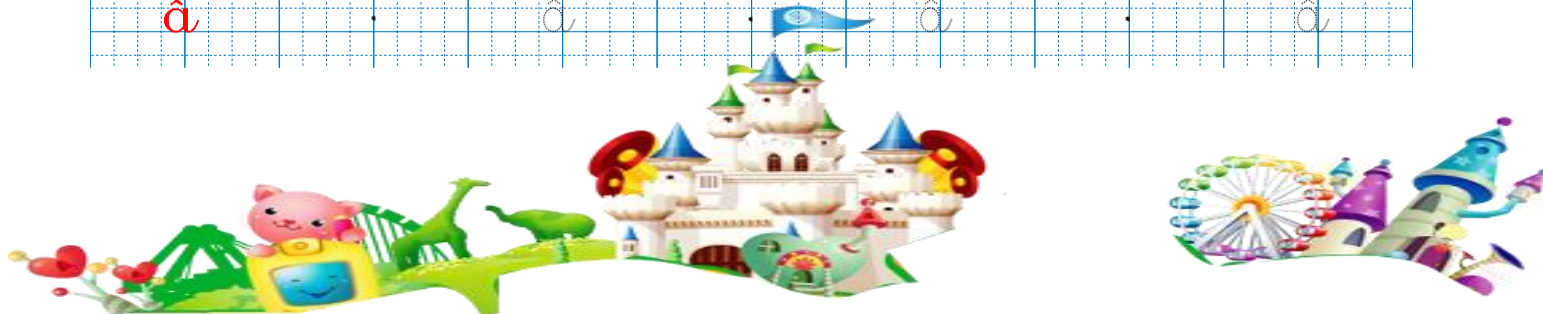


Bé làm bác sĩ



Handwriting practice grid with decorative floral borders at the top and bottom. The grid contains the following characters for tracing:

a	a	a	a
a	a	a	a
a	a	a	a
ă	ă	ă	ă
ă	ă	ă	ă
ă	ă	ă	ă
ă	ă	ă	ă
â	â	â	â
â	â	â	â
â	â	â	â

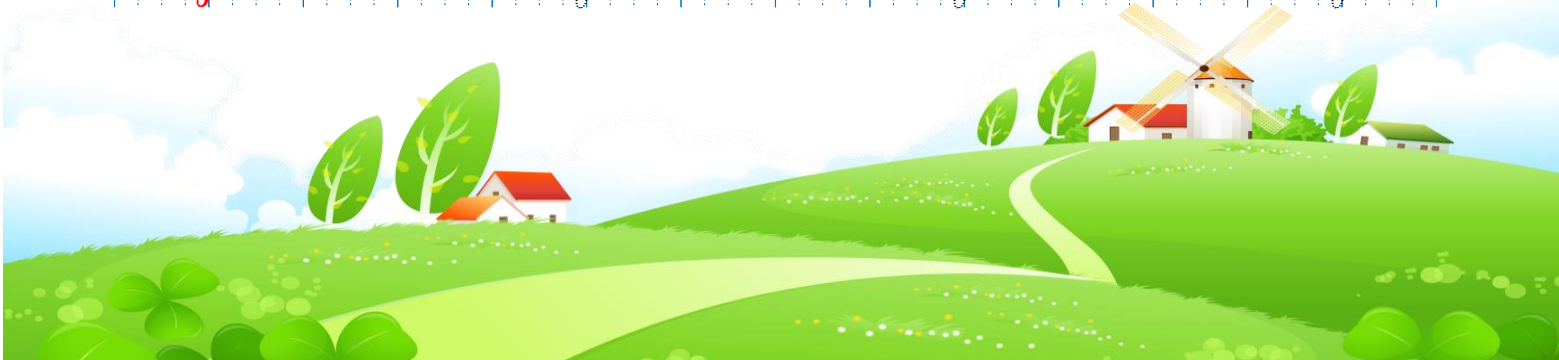




Bé làm bác sĩ

Handwriting practice grid with decorative floral border at the top. The grid contains the following characters for tracing:

d	.	a	.	a	.	a
d	.	a	.	a	.	a
đ	.	đ	.	đ	.	đ
đ	.	đ	.	đ	.	đ
q	.	q	.	q	.	q
q	.	q	.	q	.	q
g	.	g	.	g	.	g
g	.	g	.	g	.	g





Bài tập viết



Thứ ngày tháng năm

l . l . l . l .

l . l . l . l .

l . l . l . l .

l . l . l . l .

l . l . l . l .

l . l . l . l .

l . l . l . l .





Bài tập viết

Thứ ngày tháng năm

b

.

b

.

b

.

b

b

.

b

.

b

.

b

b

.

b

.

b

.

b

b

.

b

.

b

.

b

b

.

b

.

b

.

b

b

.

b

.

b

.

b

b

.

b

.

b

.

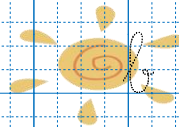
b

b

.

b

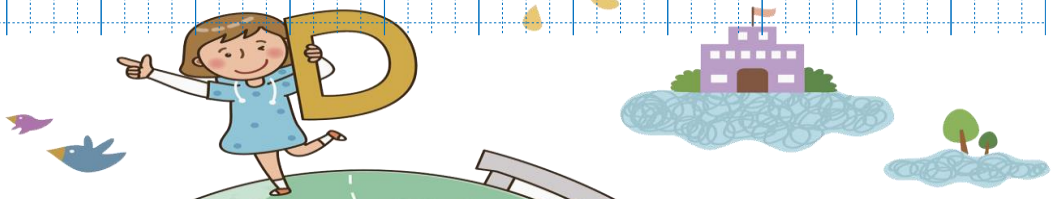
.



b

.

b





Bài tập viết



Thứ ngày tháng năm

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h





Bài tập viết

Thứ ngày tháng năm

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

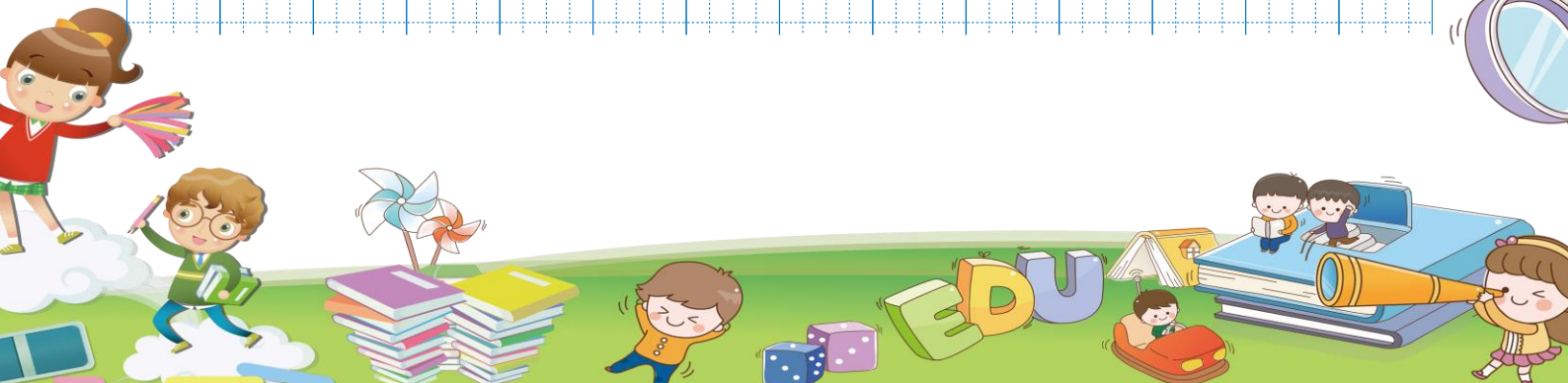




Bé làm bác sĩ

Handwriting practice grid with decorative floral border. The grid contains the following letters and illustrations:

- Row 1: cursive letter 'l' (red), followed by three dotted 'l' characters for tracing.
- Row 2: cursive letter 'l' (red), followed by three dotted 'l' characters for tracing.
- Row 3: cursive letter 'b' (red), followed by three dotted 'b' characters for tracing.
- Row 4: cursive letter 'b' (red), followed by three dotted 'b' characters for tracing.
- Row 5: cursive letter 'h' (red), followed by three dotted 'h' characters for tracing.
- Row 6: cursive letter 'h' (red), followed by three dotted 'h' characters for tracing.
- Row 7: cursive letter 'k' (red), followed by three dotted 'k' characters for tracing. Includes a paper airplane and a cloud illustration.
- Row 8: cursive letter 'k' (red), followed by three dotted 'k' characters for tracing.





Nhật ký luyện chữ

Các thầy cô, phụ huynh hãy nhận xét chấm điểm cho các bạn và hướng dẫn các bạn ghi nhật ký nhé!

Bạn hãy ghi lại những chữ viết chưa đẹp và những chữ viết đẹp và để lại kí hiệu của riêng bạn









NO.1

NO.2

NO.3

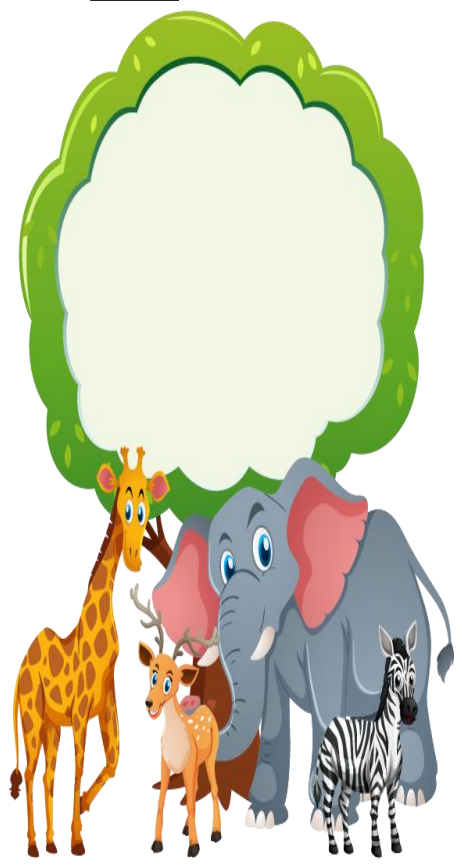
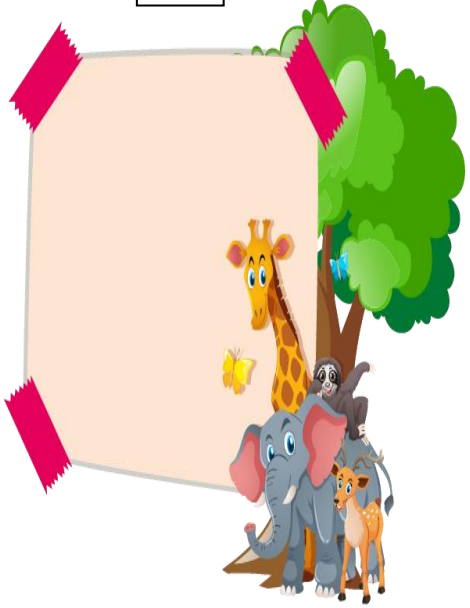
NO.4



3

4

1



<p>1</p>	<p>2</p>
<p>3</p>	<p>4</p>

Chọn quả thích hợp vẽ vào ô trên



Bài tập viết

Thứ ngày tháng năm

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư

Ư





Bài tập viết

Thứ ngày tháng năm

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

h

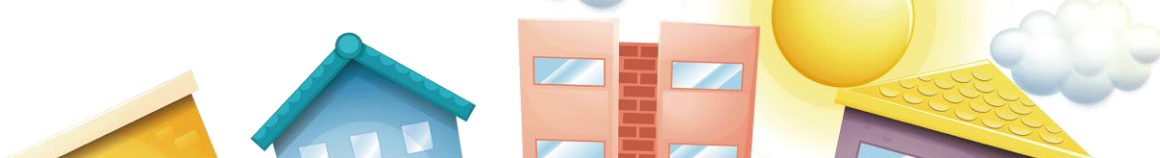
h

h

h

h

h





Bài tập viết

Thứ ngày tháng năm

△

△

△

△

△

△

△

△

△

△

△

△

△

△

△

△

△

△

△

△

△

△

△

△

△

△

△

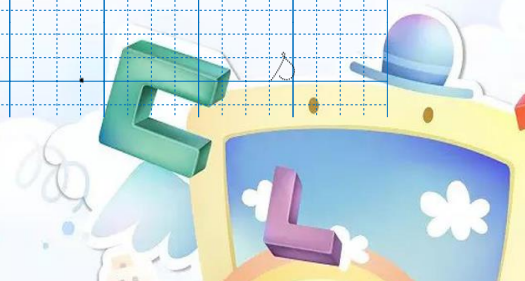
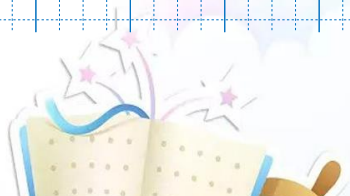
△

△

△

△

△





Bé làm bác sĩ



Cú nhỏ tô màu

Điểm số:



Xoắn nhỏ đặng hoa

v

v

v

v

v

v

v

v

Thần chú chéo lên - ngẩng đầu (r, s). Chụm nhị hoa (xoắn r, s), chéo xuống.

ư

ư

ư

ư

ư

ư

ư

ư

ư

ư

ư

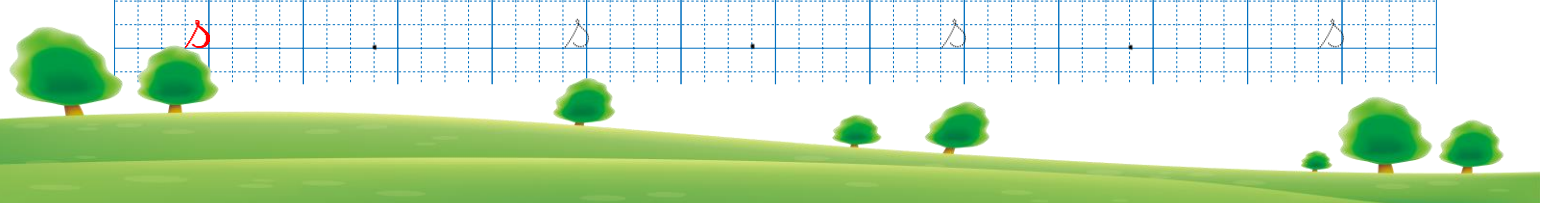
ư

ư

ư

ư

ư





Nhật ký luyện chữ

Các thầy cô, phụ huynh hãy nhận xét chấm điểm cho các bạn và hướng dẫn các bạn ghi nhật ký nhé!

Bạn hãy ghi lại những chữ viết chưa đẹp và những chữ viết đẹp và để lại kí hiệu của riêng bạn

Illustration of a green apple with a rabbit and a house, next to a set of four horizontal writing lines.

Illustration of a yellow pencil with a face and books, next to a set of four horizontal writing lines.

Illustration of a smiling book with a car, next to a set of four horizontal writing lines.

Red-bordered box with 'ASAedu' logo and a giraffe illustration.

NO.1

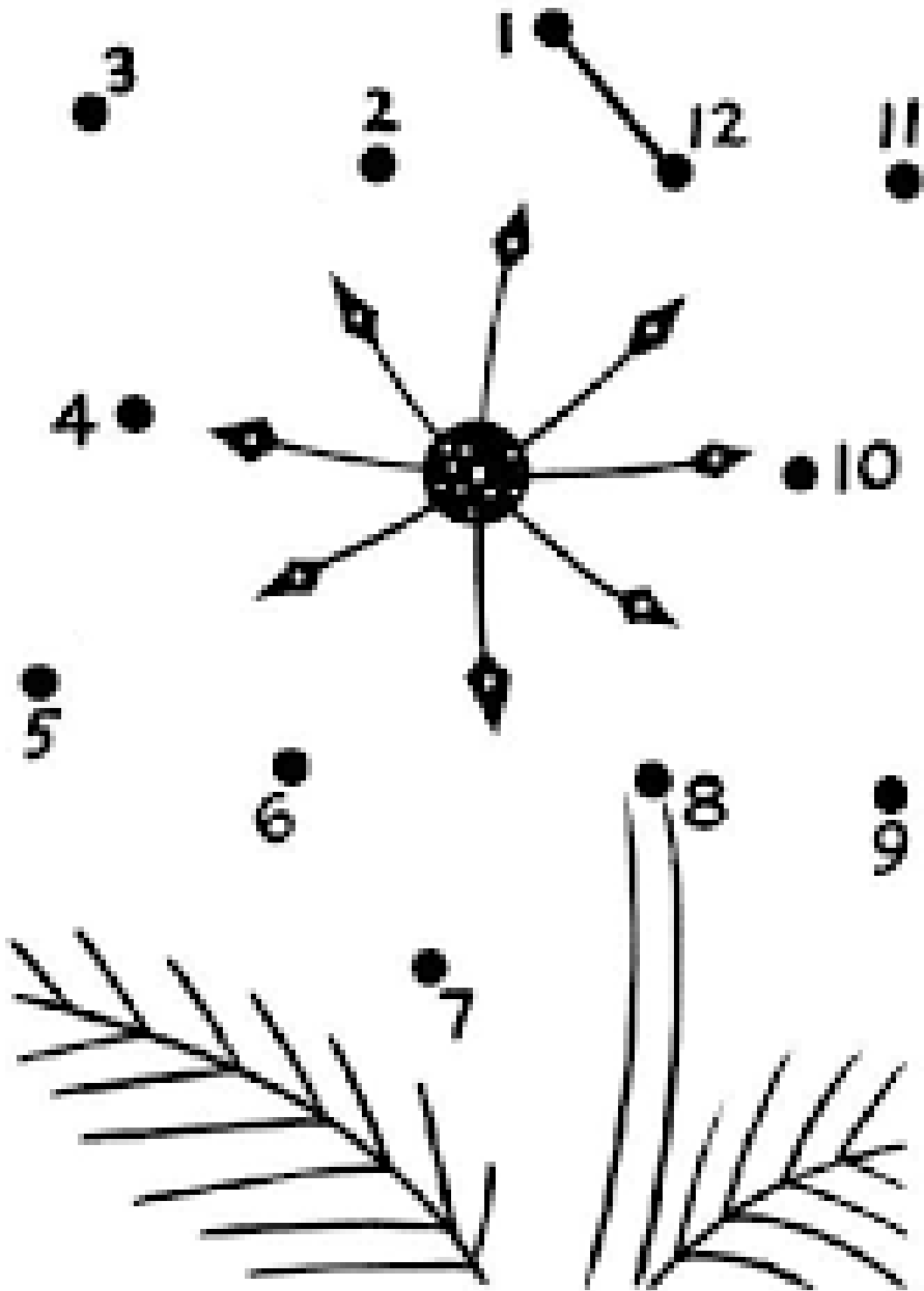
NO.2

NO.3

NO.4



Góc vui nhộn





Bài tập viết



Thứ ngày tháng năm

0

.

0

.

0

.

0

0

.

0

.

0

.

0

0

.

0

.

0

.

0

0

.

0

.

0

.

0

0

.

0

.

0

.

0

0

.

0

.

0

.

0

0

.

0

.

0

.

0





Bài tập viết



Thứ ngày tháng năm

e . e . e . e

e . e . e . e

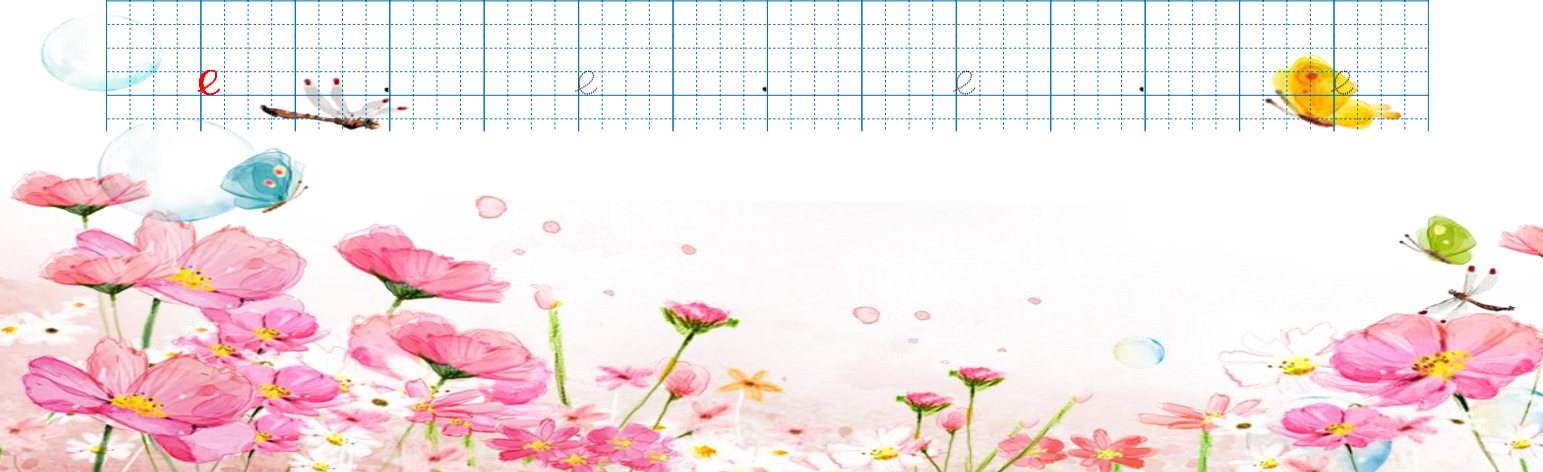
e . e . e . e

e . e . e . e

e . e . e . e

e . e . e . e

e . e . e . e





Bài tập viết

Thứ ngày tháng năm

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê

ê





Bài tập viết



Thứ ngày tháng năm

x

o

o

o

x

o

o

o

x

o

o

o

x

o

o

o

x

o

o

o

x

o

o

o

x

o

o

o

x

o

o

o





Bé ôn tập



A large grid for handwriting practice. The grid is divided into rows by horizontal lines and columns by vertical lines. Each row starts with a red letter on the left, followed by a dot indicating the starting point for writing, and then several instances of the letter for tracing. The letters are: Row 1: c; Row 2: c; Row 3: e; Row 4: e; Row 5: ê; Row 6: ê; Row 7: x; Row 8: x.





Bài tập viết



Chữ ngày tháng năm

n

n

n

n

n

n

n

n

n

n

n

n

n

n

n

n

n

n

n

n

n

n

n

n

n

n

n

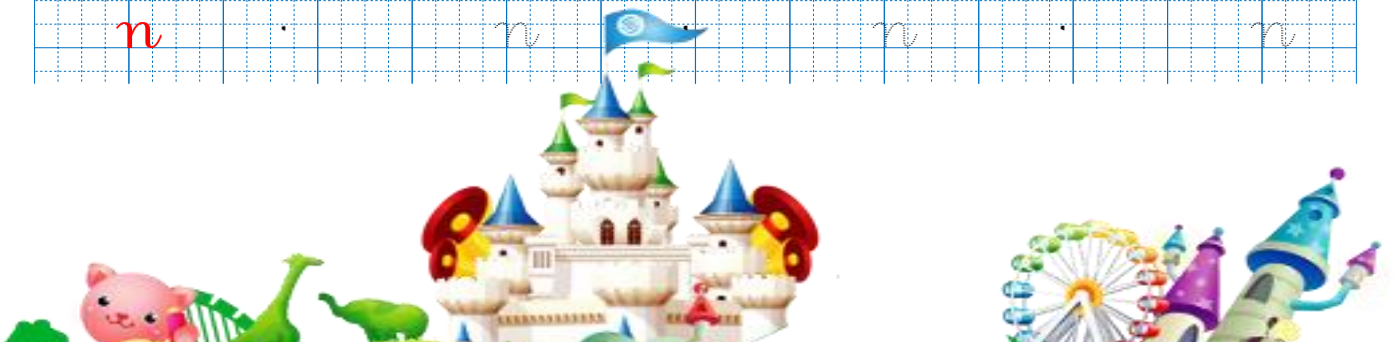
n

n

n

n

n





Bài tập viết



Thứ ngày tháng năm

m

m

m

m

m

m

m

m

m

m

m

m

m

m

m

m

m

m

m

m

m

m

m

m

m

m

m

m

m

m

m

m





Bé làm bác sĩ



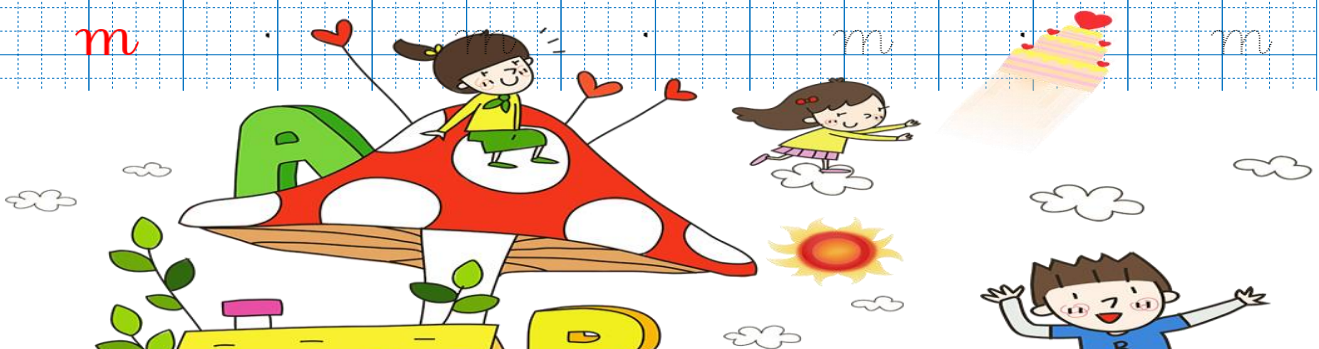
Cú nhỏ tô màu

Điểm số:

--



n	n	n	n
n	n	n	n
n	n	n	n
m	m	m	m
m	m	m	m
m	m	m	m






Nhật ký luyện chữ

Các thầy cô, phụ huynh hãy nhận xét chấm điểm cho các bạn và hướng dẫn các bạn ghi nhật ký nhé !

Bạn hãy ghi lại những chữ viết chưa đẹp và những chữ viết đẹp và để lại kí hiệu của riêng bạn









ASAedu



NO.1

NO.2

NO.3

NO.4



Bé làm họa sĩ

Back to SCHOOL





Bài tập viết

Thứ ngày tháng năm

i

.

l

.

l

.

l

i

.

l

.

l

.

l

i

.

l

.

l

.

l

i

.

l

.

l

.

l

i

.

l

.

l

.

l

i

.

l

.

l

.

l

i

.

l

.

l

.

l





Bài tập viết

Thứ ngày tháng năm

t

.

t

.

t

.

t

t

.

t

.

t

.

t

t

.

t

.

t

.

t

t

.

t

.

t

.

t

t

.

t

.

t

.

t

t

.

t

.

t

.

t

t

.

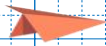
t

.

t

.

t





Bài tập viết

Thứ ngày tháng năm

u

u

u

u

u

u

u

u

u

u

u

u

u

u

u

u

u

u

u

u

u

u

u

u

u

u

u

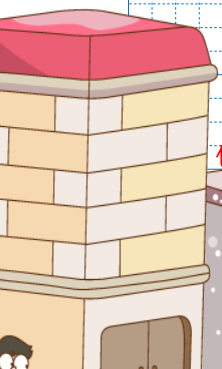
u

u

u

u

u





Bài tập viết

Thứ ngày tháng năm

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ

ừ





Bài tập viết

Thứ ngày tháng năm

n

.

n

.

n

.

n

n

.

n

.

n

.

n

n

.

n

.

n

.

n

n

.

n

.

n

.

n

n

.

n

.

n

.

n

n

.

n

.

n

.

n

n

.

n

.

n

.

n

n

.

n

.

n

.

n





Bài tập viết

Thứ ngày tháng năm

y

.

y

.

y

.

y

y

.

y

.

y

.

y

y

.

y

.

y

.

y

y

.

y

.

y

.

y

y

.

y

.

y

.

y

y

.

y

.

y

.

y

y

.

y

.

y

.

y

y

.

y

.

y

.

y



Bé làm bác sĩ



Cứ nhỏ tô màu

Điểm số:



i	.	i	.	i	.	i
i	.	i	.	i	.	i
t	.	t	.	t	.	t
t	.	t	.	t	.	t
u	.	u	.	u	.	u
u	.	u	.	u	.	u
u	.	u	.	u	.	u
u	.	u	.	u	.	u





Bé làm bác sĩ



Cứ nhỏ tô màu

Điểm số:

n

.

n

.

n

.

n

n

.

n

.

n

.

n

n

.

n

.

n

.

n

y

.

y

.

y

.

y

y

.

y

.

y

.

y

y

.

y

.

y

.

y

y

.

y

.

y

.

y







Nhật ký luyện chữ

Các thầy cô, phụ huynh hãy nhận xét chấm điểm cho các bạn và hướng dẫn các bạn ghi nhật ký nhé!

Bạn hãy ghi lại những chữ viết chưa đẹp và những chữ viết đẹp và để lại kí hiệu của riêng bạn









ASAedu



NO.1

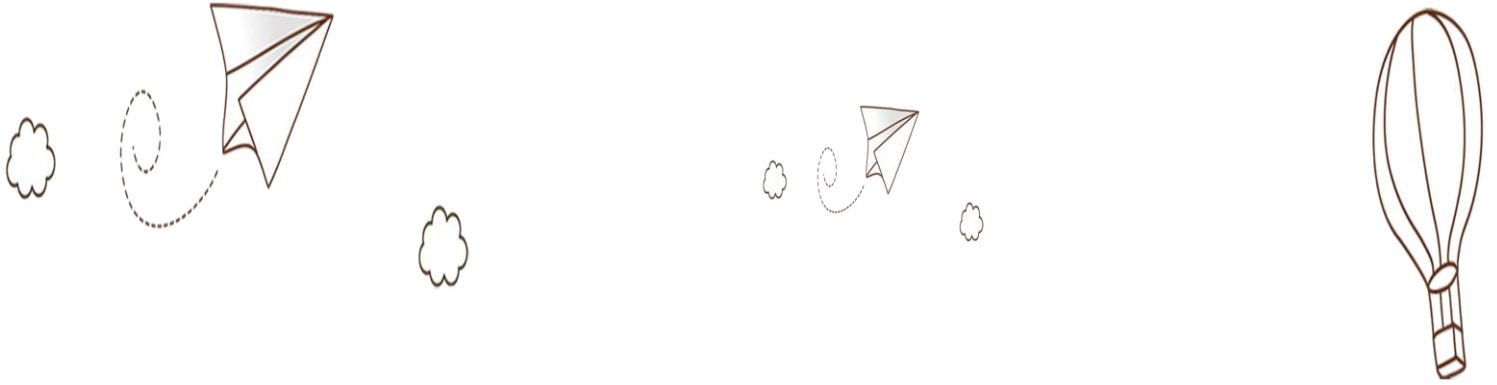
NO.2

NO.3

NO.4



Bé làm họa sĩ





Bài tập viết

Thứ ngày tháng năm

ch

ch

ch

ch

ch

ch

ch

ch

ch

ch

ch

ch

ch

ch

ch

ch

ch

ch

ch

ch

ch

ch

ch

ch

ch

ch

ch

ch





Bài tập viết

Thứ ngày tháng năm

gi

gi

gi

gi

gi

gi

gi

gi

gi

gi

gi

gi

gi

gi

gi

gi

gi

gi

gi

gi

gi

gi

gi

gi

gi

gi

gi

gi





Bài tập viết

Chức ngày tháng năm

nh	nh	nh	nh
nh	nh	nh	nh
nh	nh	nh	nh
nh	nh	nh	nh
nh	nh	nh	nh
nh	nh	nh	nh
nh	nh	nh	nh





Bài tập viết



Thứ ngày tháng năm

ng

ng

ng

ng

ng

ng

ng

ng

ng

ng

ng

ng

ng

ng

ng

ng

ng

ng

ng

ng

ng

ng

ng

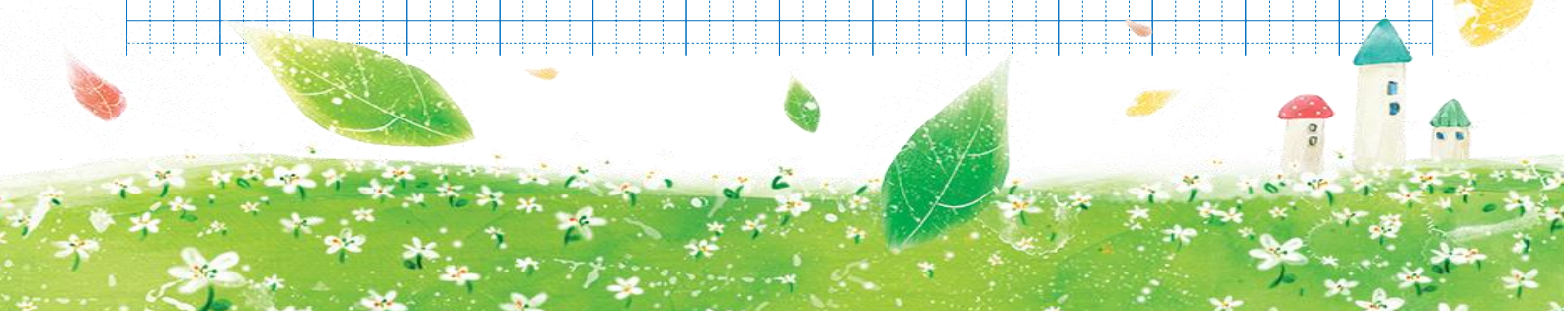
ng

ng

ng

ng

ng





Bài tập viết



Thứ

ngày

tháng

năm

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h

ng h





Bài tập viết

Thứ ngày tháng năm

qu . ou . ou . ou

qu . ou . ou . ou

qu . ou . ou . ou

qu . ou . ou . ou

qu . ou . ou . ou

qu . ou . ou . ou

qu . ou . ou . ou





Bài tập viết

Thứ ngày tháng năm

gh

gh

gh

gh

gh

gh

gh

gh

gh

gh

gh

gh

gh

gh

gh

gh

gh

gh

gh

gh

gh

gh

gh

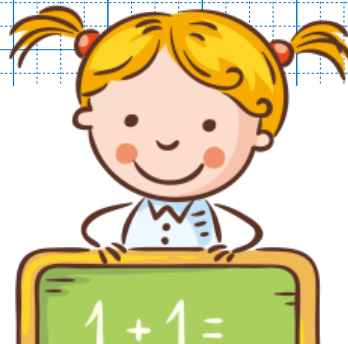
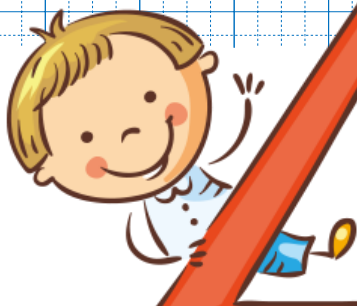
gh

gh

gh

gh

gh






Ngày ký luyện chữ

Các thầy cô, phụ huynh hãy nhận xét chấm điểm cho các bạn và hướng dẫn các bạn ghi nhật ký nhé !

Bạn hãy ghi lại những chữ viết chưa đẹp và những chữ viết đẹp và để lại kí hiệu của riêng bạn










NO.1

NO.2

NO.3

NO.4



Bài tập viết

Thứ ngày tháng năm

th

th

th

th

th

th

th

th

th

th

th

th

th

th

th

th

th

th

th

th

th

th

th

th

th

th

th

th





Bài tập viết



Thứ ngày tháng năm

tr

tr

tr

tr

tr

tr

tr

tr

tr

tr

tr

tr

tr

tr

tr

tr

tr

tr

tr

tr

tr

tr

tr

tr

tr

tr

tr

tr





Bài tập viết



Thứ ngày tháng năm

kh

kh

kh

kh

kh

kh

kh

kh

kh

kh

kh

kh

kh

kh

kh

kh

kh

kh

kh

kh

kh

kh

kh

kh

kh

kh

kh

kh





Bài tập viết

Thứ ngày tháng năm

ph

nh

nh

nh

ph

nh

nh

nh

ph

nh

nh

nh

ph

nh

nh

nh

ph

nh

nh

nh

ph

nh

nh

nh

ph

nh

nh

nh






Nhật ký luyện chữ

Các thầy cô, phụ huynh hãy nhận xét chấm điểm cho các bạn và hướng dẫn các bạn ghi nhật ký nhé !

Bạn hãy ghi lại những chữ viết chưa đẹp và những chữ viết đẹp và để lại kí hiệu của riêng bạn









ASAedu



NO.1

NO.2

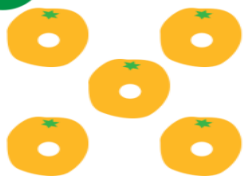
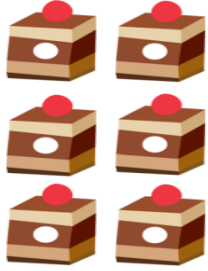


NO.3

NO.4



Bé làm họa sĩ

Bạn hãy vẽ những hình vào ô hoạt họa dưới đây.

5 	6 
7 	8 



A large, colorful illustration of a whimsical landscape. At the top, five smiling faces are peeking over a blue dotted frame. Below it is a pink dotted frame. In the center is a large orange dotted frame containing three smaller white dotted boxes for drawing. To the right is a tall, colorful tree with a girl climbing it. In the foreground, there is a giraffe, a stork, and a group of children holding hands. The background features colorful hills and a hot air balloon.